

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 271/2023/KDTM-PT

Ngày 27 tháng 12 năm 2023

*“V/v tranh chấp HĐ do vi phạm nghĩa
vụ thanh toán và Hợp đồng hợp tác kinh
doanh”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai

Các Thẩm phán: Bà Tôn Thị Xuân Thủy và bà Phương Thảo

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hồng Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân TP Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa:**
Bà Đinh Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 22 và ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 241/2023/TLPT-KDTM ngày 16 tháng 11 năm 2023 về “ Tranh chấp Hợp đồng hợp tác kinh doanh” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 792/2023/QĐXX-PTKT ngày 28 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 823/2023/QĐ-PT ngày 11/12/2023, giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần dược phẩm Labo Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà PUNACO, số 352 đường Giải Phóng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Duy Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Khôi

Bị đơn: Bệnh viện Đa khoa Thanh Trì.

Địa chỉ: Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thành Khấn - Giám đốc Bệnh viện

Người đại diện theo ủy quyền ông Lê Đình Quyết và bà Phạm Thu Quỳnh Hương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bệnh viện đa khoa Thanh Trì: Bà Đỗ Thị Ánh Tuyết, là luật sư thuộc Công ty luật TNHH đầu tư Lê Vũ

(Tại phiên tòa có mặt ông Hưng, ông Khôi, ông Khấn, ông Quyết, bà Hương, bà Tuyết)

NỘI DUNG

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/11/2022, Công ty cổ phần dược phẩm LaBo Việt Nam (gọi tắt là Công ty LaBo) trình bày:**

Năm 2014, hướng ứng lời kêu gọi của Chính phủ về khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, khám chữa bệnh, căn cứ đề xuất mời đầu tư của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì (sau đây gọi là Bệnh viện) Công ty LaBo đã đầu tư dự án hợp tác kinh doanh tại Bệnh viện gồm 02 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Ngày 17/04/2014, Công ty LaBo và Bệnh viện ký Hợp đồng kinh tế số 01/2014/HĐHTKD/LABO-BVTT có thời hạn 7 năm (sau đây gọi là Hợp đồng 01/2014). Theo đó, Công ty LaBo đầu tư một Hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính xoắn ốc toàn thân 64 lát cắt (gọi tắt là hệ thống máy) trị giá 13.225.000.000 đồng đặt tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh của Bệnh viện. Hệ thống máy chính thức vận hành vào cuối năm 2014 nhưng đến tháng 3/2017 thì phải dừng do hết kinh phí hoạt động.

Bệnh viện đã vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng số 01/2014 ngay từ khi hệ thống máy hoạt động, cụ thể: Bệnh viện đã không "Tách hoạt động của Dự án ra đầu tư và khai thác riêng, độc lập với hoạt động của Bên A (Bệnh viện)" theo thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng 01/2014 gây khó khăn cho việc hạch toán doanh thu, chi phí của dự án. Cụ thể, theo Điều 3 của hợp đồng 01/2014 và "Quy định tạm thời" của Giám đốc Bệnh viện ngày 27/01/2015 thì toàn bộ hoạt động của dự án phải được hạch toán với tư cách pháp nhân của Bên B (Công ty LaBo). Từ đầu năm 2016, Bệnh viện đã giữ lại nguồn thu của Dự án từ các ca chụp bệnh nhân có Bảo hiểm y tế (BHYT) (gồm khoản chênh lệch tiền BHYT do kế toán Bệnh viện trực tiếp thu và tiền Bảo hiểm xã hội chi trả cho liên doanh thông qua tài khoản của Bệnh viện) nhưng không chuyển về tài khoản chuyên trách tại Ngân hàng BIDV do Công ty LaBo đã mở từ năm 2014 để dùng cho việc hạch toán thu chi của Dự án. Bệnh viện cũng không phối hợp cùng Công ty LaBo quyết toán hàng tháng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 2 "Tham gia đóng góp và cam kết của các bên" trong Hợp đồng 01/2014.

Những vi phạm trên của Bệnh viện đã làm cho dự án không được thanh quyết toán trong nhiều tháng, các khoản chi phí tồn đọng ngày càng lớn bao gồm: Chi phí con người trực tiếp (gồm: tiền lương nhân viên, chi phí đọc kết quả, chi phí quảng cáo), khấu hao hệ thống thiết bị phòng chụp, khấu hao bóng phát tia, chi phí sửa chữa máy móc thiết bị, chi phí quản lý chung. Do nguồn tiền thu từ dự án bị gián đoạn dẫn đến Công ty LaBo không có khả năng trả nợ ngân hàng cho khoản vay mà Công ty thế chấp bằng chính hệ thống máy của dự án vì nguồn thu của dự án là nguồn tiền duy nhất để Công ty trả nợ.

Ngày 20/9/2016, Công ty Labo và Bệnh viện ký Phụ lục hợp đồng số 01 của hợp đồng số 01/2014 nội dung: Từ ngày 01/9/2016, Bệnh viện toàn quyền quản lý nhân sự, hợp đồng, thu chi của hệ thống máy. Tuy nhiên, Bệnh viện lại tiếp tục vi

phạm nghiêm trọng Phụ lục hợp đồng số 01 khi không quyết toán, không tạm ứng chi thường xuyên, không ký hợp đồng với bác sĩ đọc kết quả và người lao động. Hậu quả là Dự án không thể quyết toán dẫn đến khoản vay của Công ty LaBo tại ngân hàng chuyển thành nợ xấu từ ngày 26/9/2016 (theo Bảng chi tiết dư nợ ngày 19/05/2020 của BIDV Tây Hồ). Do các vi phạm liên tục nêu trên của Bệnh viện nên tháng 3/2017 Dự án phải dừng hoạt động do không còn kinh phí.

Tại thời điểm tháng 3/2017, các khoản chi phí Bệnh viện chưa thanh toán cho Công ty LaBo do Bệnh viện vi phạm Hợp đồng số 01/2014 và Phụ lục hợp đồng số 01 gồm có:

1. Chi phí sửa chữa máy móc thiết bị (sửa bơm tiêm điện 2 nòng): 49.500.000 đồng (Hóa đơn số 0000127 ngày 13/6/2016). Chi tiết vi phạm, tháng 6/2016 bơm tiêm điện bị lỗi, theo cam kết trong Hợp đồng số 01/2014, Công ty liên hệ với Nhà cung cấp thiết bị yêu cầu sửa chữa. Toàn bộ hồ sơ kỹ thuật, hóa đơn Công ty LaBo đã hoàn thiện gửi đến phòng Kế toán của Bệnh viện đề nghị thanh toán (do từ đầu tháng 5/2016 toàn bộ nguồn thu tại chỗ đã nộp về Bệnh viện) nhưng Bệnh viện từ chối thanh toán với lý do "Đây là trách nhiệm của Labo, Labo phải tự bỏ tiền ra, Bệnh viện sẽ không tạm ứng".

2. Các khoản chi phí gồm: Chi phí con người trực tiếp 491.984.080 đồng; Chi phí quản lý chung (10%) 212.669.400 đồng; Chi phí khấu hao bóng phát tia 195.041.560 đồng (Biên bản thỏa thuận ngày 29/08/2018). Tổng cộng 899.695.040 đồng (Hóa đơn số 0000019 ngày 20/01/2020). Đây là các Chi phí tồn đọng Bệnh viện đồng ý tạm ứng cho Công ty theo cam kết tại "Mục 2 Phương án thanh quyết toán hoạt động từ năm 2015 đến tháng 3/2017". Do Bệnh viện vi phạm phụ lục 01, không ký kết hợp đồng với bác sĩ đọc kết quả và người lao động nên Công ty vẫn phải đứng ra điều hành, chi trả các khoản chi thường xuyên nên chi phí tồn đọng của dự án phải được trả về cho Công ty.

3. Chi phí khấu hao hệ thống máy là 461.007.219 đồng (*Theo bảng tổng hợp khấu hao hệ thống máy*). Đây là Chi phí khấu hao Hệ thống máy hai bên thỏa thuận sau khi đã trừ đi khấu hao máy năm 2015 (1.228.035.714 đồng). Bệnh viện đã chi trả. Nếu tính đúng tính đủ, khấu hao hệ thống máy Bệnh viện phải trả là 976.130.950 đồng; tổng cộng là 1.410.202.259 đồng.

4. Năm 2018, Công ty khởi động lại hoạt động của hệ thống máy để tạo nguồn thu trả nợ Ngân hàng nên ngày 09/7/2018 hai bên ký Phụ lục hợp đồng số 02, tại khoản 5 quy định Công ty đứng ra chi phí sửa chữa lại phong chụp và Hệ thống máy. Nhưng Bệnh viện đã vi phạm các nội dung: khoản 1 về "Công tác nhân sự và hợp đồng với đối tác", khoản 2 về "Tổ chức quản lý và điều hành dự án, phương án tài chính mới". Cụ thể, Bệnh viện không ký hợp đồng với bác sĩ đọc

phim (dù Công ty đã làm trung gian đàm phán để có giá tốt), bác sỹ chỉ định, không đấu thầu thuốc, vật tư và không phê duyệt biểu giá dịch vụ, chỉ định người quản lý vận hành dự án, không thanh toán tiền cho Công ty. Hậu quả, hệ thống máy tiếp tục ngừng hoạt động làm Công ty LaBo mất một khoản chi phí lớn chưa thu hồi, cụ thể:

- Chi phí cải tạo phòng chụp, sửa chữa nhà vệ sinh khoa ngoại: 63.000.000 đồng (Tạm ứng 02 lần cho Đại diện nhà thầu là ông Nguyễn Văn Lập vào ngày 25/9/2018 và ngày 05/10/2018 bằng tiền mặt. Có biên nhận viết tay);

- Chi phí mua sắm vật tư theo yêu cầu từ nhà thầu: 1.368.500 đồng (Hóa đơn số 0015454 ngày 03/10/2018);

- Chi phí thay thế phụ tùng máy CT: 36.000.000 đồng (Hóa đơn số 0000139 ngày 04/12/2018);

- Chi phí Bảo dưỡng ắc-quy UPS: 8.544.800 đồng (Hóa đơn số 0000274 ngày 06/12/2018);

Tổng cộng 108.913.300 đồng.

5. Chi phí duy trì hoạt động hệ thống máy từ tháng 3/2017 đến tháng 10/2022, Sau khi Dự án ngừng hoạt động, Công ty phải cử người trực tại phòng chụp để theo dõi dự án, bảo quản máy móc, thiết bị, tài sản, cụ thể như sau:

- Chi phí tiền lương: 492.000.000 đồng (Căn cứ Giấy xác nhận lương ngày 25/11/2022, Quyết định tăng lương số 57/QĐTL ngày 08/8/2016, Quyết định bổ nhiệm số 03/QĐBN ngày 15/3/2017, 2022, Quyết định tăng lương số 03/QĐTL ngày 01/03/2022, Bảng thanh toán tiền lương từ tháng 3/2017 đến tháng 10/2022).

- Chi phí dịch vụ Internet: 22.447.685 đồng; (Căn cứ Bảng kê chi phí dịch vụ Internet tại phòng chụp từ tháng 3/2017 đến tháng 10/2022).

Tổng cộng: 514.447.685 đồng

6. Khoản bồi thường thiệt hại do Bệnh viện vi phạm hợp đồng: Do Bệnh viện không thanh quyết toán làm cho Dự án không thể hoạt động trở lại, đồng nghĩa với Công ty Labo không có nguồn tiền để trả nợ ngân hàng là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới việc Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Tây Hồ khởi kiện Công ty vào cuối năm 2019. Nếu được thanh quyết toán đầy đủ, số tiền lãi Công ty phải trả (Bảng nguồn thu dự án) sẽ nhỏ hơn rất nhiều số tiền Công ty phải bỏ ra để trả nợ ngân hàng. Cụ thể như sau, Căn cứ vào bảng Chi tiết dư nợ ngày 19/5/2020 và bảng Tổng hợp chi phí lãi vay phát sinh ngày 25/11/2022:

- Lãi Công ty phải trả trong trường hợp Bệnh viện thanh quyết toán đầy đủ: 836.159.925 đồng;

- Chi phí lãi vay do phát sinh nợ xấu: 2.825.994.528 đồng;

Chênh lệch thiệt hại lãi vay là: 1.989.834.603 đồng.

Tổng số tiền thiệt hại và số tiền tồn đọng Bệnh viện chưa trả Công ty của dự án Hệ thống máy chụp cắt lớp là 4.023.397.847 đồng.

Giai đoạn 2: Song song với dự án Hệ thống máy chụp, theo đề nghị của Ban giám đốc Bệnh viện thời điểm đó, Công ty tiếp tục đầu tư, sửa chữa, cải tạo khu nhà hành chính cũ của Bệnh viện thành Khu phòng khám đa khoa theo yêu cầu và xây mới Nhà thuốc bệnh viện (gọi là dự án Phòng khám). Dự án Phòng khám được Đảng ủy, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ chủ chốt của Bệnh viện thống qua, thể hiện qua "Trích biên bản họp cán bộ chủ chốt mở rộng" ngày 05/12/2014 và "Trích biên bản họp" ngày 07/08/2015.

Ngày 12/8/2015, Công ty LaBo và Bệnh viện ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 32/2015/HĐHTKD/LABO-BVTT (Thời hạn 10 năm) (gọi là Hợp đồng 32/2015). Căn cứ theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 2 "Tham gia đóng góp và cam kết của các bên" của hợp đồng trên, tháng 9/2015 Công ty ký các Hợp đồng số 16/HĐXL (Sửa chữa cải tạo nhà hành chính), giá trị hợp đồng 884.197.600 đồng; Hợp đồng số 17/HĐXL (Xây dựng nhà thuốc), giá trị hợp đồng 254.683.000 đồng với nhà thầu xây dựng.

Ngày 24/09/2015, Công ty ký hợp đồng kinh tế số 220915/HĐKT/PT-LBP với Công ty cổ phần công nghệ PHARM-TECH để đặt mua thiết bị phục vụ Dự án Phòng khám, giá trị hợp đồng 3.189.000.000 đồng.

Tuy nhiên, Bệnh viện đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 2 khi không trình Sở Y tế Hà Nội thẩm định, phê duyệt đề án. Không hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đưa Dự án vào hoạt động theo cam kết trong hợp đồng dù Bệnh viện đã thống nhất nội dung đề án tại Biên bản họp ngày 07/08/2015 là căn cứ để Công ty quyết định ký hợp đồng số 32/2015.

Hậu quả vi phạm trên làm Công ty phải tạm dừng xây dựng các hạng mục đã được Hai Bên thống nhất; hủy hợp đồng mua thiết bị trị giá hơn 3 tỷ với đối tác làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài chính, uy tín doanh nghiệp. Cụ thể:

- Số tiền Công ty đã tạm ứng cho nhà thầu xây dựng Phòng khám là 580.000.000 đồng (sao kê ngân hàng BIDV Tây Hồ ngày 25/12/2015);
- Số tiền Công ty đã tạm ứng cho nhà thầu xây dựng Nhà thuốc là 254.683.000 đồng (sao kê ngân hàng BIDV Tây Hồ ngày 25/12/2015);

Tổng số tiền Công ty đã tạm ứng cho nhà thầu: 834.383.000 đồng.

Căn cứ khoản 4 Điều 9 "Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng", Điều 11 "Phạt Hợp đồng", Công ty yêu cầu Bệnh viện phải chịu khoản phạt hợp đồng là 878.666.667 đồng trong đó: 500.000.000 đồng tiền phạt hợp đồng; 378.666.667 đồng tiền lãi phạt phát sinh từ tháng 3/2017 đến tháng 10/2023, lãi suất áp dụng: 12,8%/năm theo lãi vay của Ngân hàng BIDV. Không dừng lại ở đó, ngày

16/8/2020, Bệnh viện tự ý phá dỡ khu nhà thuốc do Công ty đang xây dựng mà không thông báo hoặc có sự chấp thuận của công ty. Tổng thiệt hại dự án Phòng khám là 1.713.049.667 đồng

Căn cứ vào các vi phạm kể trên của Bệnh viện, Công ty LaBo yêu cầu Bệnh viện bồi thường và thanh toán các khoản sau:

- Đối với Hợp đồng số 01/2014 số tiền: 4.023.397.847 đồng.

- Đối với Hợp đồng số 32/2015 số tiền: 1.713.049.667 đồng

Tổng số tiền Công ty yêu cầu là: 5.736.447.514 đồng

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc Bệnh viện thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 31/01/2023 là 5.736.447.514 đồng.

*** Tại bản tự khai Bệnh viện đa khoa Thanh Trì trình bày:**

Bệnh viện và Công ty Labo có ký Hợp đồng số 01/2014 ngày 05/08/2014 và thống nhất các thỏa thuận trong hợp đồng. Bệnh viện làm rõ phụ lục 01 như sau: Phụ lục 01 ký không đề rõ ngày sau đó tiếp có phụ lục 01 ngày 20/9/2016 (có 02 phụ lục). Bệnh viện không đồng ý với nguyên đơn về tài chính vì tại Bản hạch toán ngày 26/11/2018 đã nêu rõ: Tại quy định tạm thời số 46 ký ngày 27/11/2015 phần 2 điểm 4.2 quy định quy trình thu ngân. Tuy nhiên trên thực tế Công ty LaBo thu tiền trước giai đoạn 1/7/2015 bao gồm các khoản như trong Quy định tạm thời nhưng không thu nộp về Bệnh viện cho đến sau ngày 01/07/2015 Công ty mới nộp về bệnh viện theo quy định tạm thời. Sau đó bệnh viện tạm ứng cho công ty 855.600.000 đồng. Bên cạnh đó Công ty thu số tiền 356.400.000 đồng và số tiền phụ thu bảo hiểm là 142.210.000 đồng mà chưa đối chiếu nộp về bệnh viện. Tổng số tiền Công ty Labo giữ là 1.354.210.000 đồng. Đến ngày 26/11/2018 số tiền 356.400.000 đồng và 142.210.000 đồng mới được hai bên đối chiếu.

Năm 2015, Bệnh viện tạm ứng hệ thống chụp cắt lớp số tiền 1.228.035.714 đồng. Tổng cộng 2.582.245.714 đồng là số tiền Công ty Labo đang giữ thông qua hạch toán. Trong đó số tiền Công ty Labo được hạch toán chi phí là 2.460.780.904 đồng. Như vậy hiện tại Công ty Labo còn đang giữ 121.464.810 đồng.

Đối với trình bày của nguyên đơn về 02 giai đoạn của dự án: Bị đơn không đồng ý vì trong đề án không có 02 giai đoạn:

- Bị đơn đồng ý với thời gian vận hành hệ thống máy vào cuối năm 2014.

- Tháng 03/2017 nguyên đơn trình bày không còn kinh phí để hoạt động là không đúng vì Công ty Labo còn đang tạm ứng vượt quá số tiền.

- Bệnh viện không có căn cứ pháp lý để chuyển tiền vào tài khoản chuyên trách Công ty đã mở từ năm 2014 dùng cho việc hạch toán thu chi Dự án (Tài khoản tại BIDV Nam Hà Nội).

- Do Công ty Labo vi phạm trước (năm 2015 đã tạm ứng 855.600.000 đồng cho đến ngày 26/11/2018 vẫn không thực hiện thủ tục hoàn ứng) nên không có việc Bệnh viện không phối hợp thanh quyết toán hàng tháng.

- Quá trình thực hiện theo Phụ lục thì Công ty Labo có yêu cầu Bệnh viện thanh toán theo hóa đơn số tiền 899.695.040 đồng. Tuy nhiên, Công ty Labo không cung cấp các chứng từ để Bệnh viện thanh toán.

- Đối với các khoản chi sửa chữa máy móc, đề nghị Tòa án xem xét làm rõ vì không có trong chi phí hạch toán.

- Bệnh viện chỉ xác nhận khấu hao hệ thống chụp cắt lớp, khấu hao bóng phát tia, chi phí quản lý chung: Căn cứ biên bản làm việc ngày 5/3/2020 giữa Bệnh viện và Công ty Labo đã thỏa thuận khấu hao hệ thống chụp cắt lớp, khấu hao bóng phát tia, chi phí quản lý chung. Bệnh viện đã hoàn ứng cho số tiền tạm ứng của Công ty Labo trong khoản tiền tạm ứng cho Công ty với số tiền 855.600.000 đồng.

Với các ý kiến trên, Bệnh viện không đồng ý với trình bày của nguyên đơn. Hiện nay Công ty Labo còn đang cầm dư 121.464.810 đồng của bị đơn so với hạch toán chi trả. Bị đơn đề nghị đối trừ đi số 491.894.080 đồng. Năm 2018 Bệnh viện yêu cầu Công ty Labo xuất trình các giấy tờ để Bệnh viện thanh toán nhưng Công ty không xuất trình được, nhưng đến nay Bệnh viện vẫn chưa nhận được chứng từ này. Bệnh viện đã phải nộp thuế và khoản nộp phạt với cơ quan thuế. Bệnh viện đề nghị Công ty Labo phải đối trừ cả số tiền mà bệnh viện đã phải nộp cho Chi cục thuế huyện Thanh Trì.

Ngoài ra Bệnh viện cũng đã bỏ ra các chi phí bảo quản, vệ sinh để đảm bảo cho hệ thống máy móc không bị hỏng từ tháng 8/2018 đến 6/11/2022 khi Công ty Labo nhận lại toàn bộ hệ thống chụp cắt lớp theo thanh lý Hợp đồng số 05 ngày 04/11/2022 và biên bản bàn giao tài sản ngày 06/11/2022.

Trước tháng 3/2017, Công ty Labo và Bệnh viện Thanh Trì có làm việc và thảo luận mọi việc với nhau. Tuy nhiên từ tháng 3/2017 bệnh viện xin được sao chụp tất cả các tài liệu mà Công ty Labo giao nộp cho Tòa án.

Đối với giai đoạn 2 mà nguyên đơn yêu cầu, bị đơn không đồng ý vì:

Khu nhà hành chính 2 tầng (được gọi là Trung tâm y tế) là đất của bệnh viện nhưng Công ty Labo cho rằng thuộc dự án và cấm Bệnh viện sử dụng làm ảnh hưởng đến công năng hoạt động của Bệnh viện gây thiệt hại cho Bệnh viện cũng như giá trị thương hiệu của Bệnh viện. Bệnh viện đề nghị Công ty Labo bồi thường thiệt hại do Công ty Labo gây ra.

Ngày 10/5/2023, Bệnh viện có đơn yêu cầu phản tố với nội dung: Quá trình thực hiện Hợp đồng số 01/2014, Công ty Labo đã vi phạm nghiêm trọng các quy

định tại Hợp đồng (không minh bạch trong việc thông báo nguồn thu từ số lượng ca chụp bệnh nhân nhân dân năm 2014 dẫn đến mâu thuẫn của 02 bên trong việc thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh, vi phạm về thời gian quyết toán tài chính dẫn đến khó khăn báo cáo tài chính của bệnh viện; Công ty LaBo thế chấp tài sản là hệ thống máy khi tài sản này đang được sử dụng hợp tác kinh doanh với Bệnh viện dẫn đến dự án máy chụp phải ngừng hoạt động. Thiệt hại của Bệnh viện do Công ty Labo vi phạm nghĩa vụ tại Hợp đồng nêu trên là 345.000.000 đồng bao gồm:

+ Thiệt hại do phải chuyển bệnh nhân nhân dân đến cơ sở khám bệnh và điều trị khác là 21 trường hợp x 200.000 đồng/trường hợp = 4.200.000 đồng;

+ Thiệt hại bệnh nhân có bảo hiểm y tế là 1.184 bệnh nhân x 200.000 đồng/bệnh nhân = 236.800.000 đồng;

+ Chi phí điện nước, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp từ tháng 8/2018 đến tháng 11/2022 là: 52 tháng x 2.000.000 đồng/tháng = 104.000.000 đồng.

Nay Bệnh viện yêu cầu Công ty LaBo phải thanh toán cho Bệnh viện số tiền 345.000.000 đồng nêu trên.

Ngày 04/7/2023, Bệnh viện có đơn yêu cầu xem xét áp dụng thời hiệu khởi kiện đối với Hợp đồng số 32/2015 theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 45 /2023/KDTM-ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân quận huyện Thanh Trì nhận định và quyết định như sau:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty cổ phần dược phẩm La Bo Việt Nam, buộc Bệnh viện đa khoa Thanh Trì thanh toán cho Công ty cổ phần dược phẩm La Bo Việt Nam số tiền 3.263.946.244 đồng gồm các khoản cụ thể: Chi phí sửa chữa máy móc thiết bị: 49.500.000 đồng; Chi phí quản lý chung còn tồn đọng: 899.695.040 đồng; Chi phí khấu hao Hệ thống máy: 461.007.219 đồng; Chi phí sửa chữa, cải tạo Phòng chụp: 108.913.300 đồng; Chi phí duy trì, bảo dưỡng hệ thống máy: 410.447.685 đồng; Phạt vi phạm hợp đồng số 32/2015 là 500.000.000 đồng; Bồi thường thiệt hại theo Hợp đồng số 32/2015: 834.383.000 đồng,

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 3/10/2023 Bệnh viện Thanh Trì có đơn kháng cáo sơ thẩm với lý do: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Labo, áp dụng thời hiệu đối với hợp đồng 32/2015, chấp nhận yêu cầu phản tố của Bệnh viện Thanh Trì.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo pháp luật của công ty La Bo giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Bị đơn không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, đồng ý thanh toán số tiền 492.000.000 đồng với điều kiện Công ty La Bo phải cung cấp chứng từ. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu phản tố và đề nghị áp dụng thời hiệu đối với Hợp đồng số 32/2015.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì trình bày: Đối với Hợp đồng số 01 thì Nguyên đơn khi tham gia ký kết chưa đủ điều kiện để thực hiện hợp đồng. Đề nghị xem xét lỗi của Nguyên đơn trong việc thực hiện hợp đồng. Nguyên đơn cho rằng Bị đơn không hạch toán được là do lỗi của Bị đơn là không đúng do trách nhiệm hạch toán là của Bị đơn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn hợp đồng số 01 do thỏa thuận về việc hạch toán.

Các phần chi phí thực hiện dự án (cải tạo phòng chụp, duy trì sửa chữa máy,...) trong đó chi phí cho ông Khôi trông coi hệ thống máy thì hệ thống máy đã bị Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ niêm phong để đảm bảo thi hành án nhưng Nguyên đơn vẫn yêu cầu Bị đơn chi trả là không hợp lý.

Việc tạm ứng của Bị đơn cho Nguyên đơn thì tổng chi phí là 2.582.245.714 đồng. Tổng doanh thu 4.490.947.000 đồng. Tỷ lệ được phân chia lợi nhuận trừ đi chi phí. Đề nghị xem xét. Nguyên đơn đã được trích 2,5 tỷ.

Tiền 491 triệu thì Nguyên đơn chưa có chứng từ hợp lý nên đề nghị làm việc với chúng tôi để có căn cứ chúng tôi hoàn trả.

Đối với Hợp đồng số 32 thì đề nghị xem xét hiệu lực, lỗi của Nguyên đơn. Lỗi không hoàn toàn là của Bị đơn. Nhà thầu thực hiện phải ký với Chủ đầu tư là Bệnh viện, thực hiện qua cổng thông tin điện tử quốc gia. Chúng tôi không được làm việc với nhà thầu nên không có căn cứ xác nhận. Nguyên đơn đưa ra số tiền 63 triệu cải tạo phòng chụp, sửa chữa nhà vệ sinh khoa ngoại được thanh toán bằng tiền mặt thì không phù hợp quy chế tài chính trên 30 triệu phải chuyển khoản.

Đối với yêu cầu phản tố của Bị đơn đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, đã đảm bảo các quy định tại Điều 48, 285, 286; 290 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 16/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ

luật Tố tụng dân sự 2015.

Việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát theo đúng quy định tại Điều 292 BLTTDS năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của HĐXX, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo các quy định tại Điều 293, 297, 298, 301, 303, 305, 306 BLTTDS năm 2015

2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Các đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS năm 2015.

Đơn kháng cáo trong thời hạn quy định tại Điều 273 BLTTDS năm 2015. Do vậy, xác định đơn kháng cáo của bị đơn là hợp lệ.

TAND TP Hà Nội đã thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ kiện của đại diện viện kiểm sát:

Áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS; Luật thương mại 2005, Nghị quyết 326/2016 về án phí lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận một phần kháng cáo của Bệnh viện Thanh Trì

- Sửa bản án KDTMST số 45/2023/KDTM- ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo hướng:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Labo đối với Chi phí sửa chữa máy móc số tiền 49.500.000đồng.

Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Bệnh Viện Thanh Trì đối với yêu cầu bồi thường Chi phí điện nước, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp từ tháng 8/2018 đến tháng 11/2022 là: 104.000.000 đồng.

Buộc Bệnh viện Thanh Trì bồi thường cho Công ty Labo tổng số tiền là: 3.214.446.244đồng

- Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần Bệnh viện Thanh Trì không phải chịu án phí phúc thẩm.

- Về án phí sơ thẩm cần sửa lại cho phù hợp với quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

- Xét đơn kháng cáo của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì: Đơn kháng cáo trong thời hạn quy định tại Điều 273 BLTTDS năm 2015. Do vậy, xác định đơn kháng cáo của bị đơn là hợp lệ.

- Đối với Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2014, nguyên đơn và bị đơn ký Biên bản thanh lý chấm dứt hợp đồng ngày 4/11/2022, nhưng các bên chưa thỏa thuận về việc thanh toán các chi phí trong quá trình thực hiện hợp đồng. Do đó,

cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật giữa các bên tranh chấp hợp đồng hợp tác đầu tư là chưa chính xác mà phải là tranh chấp hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

- Đối với Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 32/2015, cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh là đúng.

Do đó, cần sửa lại quan hệ pháp luật của vụ án tranh chấp hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán và tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 30 BLTTDS mới chính xác để giải quyết vụ án.

- Về xác định tư cách đương sự, người tham gia tố tụng, quan hệ tranh chấp giữa các đương sự, pháp luật áp dụng, thẩm quyền giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng quy định của BLTTDS năm 2015.

*** Về nội dung kháng cáo:**

[1]. Đối với Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2014/HĐHTKD/LABO-BVTT ngày 5/8/2014 về việc xã hội hóa hệ thống chụp cắt lớp vi tính xoắn ốc toàn thân 64 lát cắt tại bệnh viện Thanh Trì – Hà Nội. Công ty Labo yêu cầu Bệnh viện Thanh Trì thanh toán số tiền 4.023.397.847 đồng.

Bệnh viện Thanh Trì và Công ty LaBo ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2014/HĐHTKD/LABO-BVTT ngày 5/8/2014 về việc xã hội hóa hệ thống chụp cắt lớp vi tính xoắn ốc toàn thân 64 lát cắt tại bệnh viện Thanh Trì – Hà Nội. Bệnh viện Thanh Trì hoàn thiện các thủ tục pháp lý, chuẩn bị cơ sở hạ tầng gồm: vị trí, mặt bằng, nguồn điện, nước,...Bảo quản máy thiết bị, không để mất, hỏng...Công ty Labo đóng góp toàn bộ chi phí liên quan đến việc nâng cấp, lắp đặt xây dựng và cải tạo mặt bằng để lắp đặt máy móc thiết bị...Cung cấp, lắp đặt 01 hệ thống chụp cắt lớp vi tính xoắn ốc lát cắt mới 100% tại bệnh viện Thanh Trì... Thời hạn thực hiện: 07 năm. Trong 03 năm đầu tiên tỷ lệ phân chia sẽ là Bệnh viện Thanh Trì 30%, Công ty Labo 70%. Từ năm thứ 4 đến năm thứ 7 tỷ lệ phân chia Bệnh viện Thanh Trì 40%, Công ty Labo 60%. Sau khi hết hạn hợp đồng nếu các bên tiếp tục gia hạn hợp tác tỷ lệ phân chia mỗi bên là 50% lợi nhuận sau khi thực hiện các khoản chi phí đã thống nhất ở trên và nghĩa vụ đối với Ngân sách nhà nước.

Do đó, xác định hợp đồng được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực.

Ngày 04/11/2022, Bệnh viện và Công ty LaBo ký biên bản thanh lý hợp đồng số 05. Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2014. Riêng vấn đề tài chính còn tồn đọng được hai bên xác lập ngày 26/11/2018 đến thời điểm hiện tại, Bệnh viện đã thực hiện truy thu nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2% trên tổng doanh thu 4.490.947.000đồng, và tiền chậm nộp thuế...Hai bên sẽ tiến hành hợp để đi đến thống nhất giải quyết.

Sau đó hai bên đã không tiến hành hợp giải quyết về vấn đề tài chính. Ngày 06/11/2022, Bệnh viện Thanh Trì và Công ty Labo tiến hành bàn giao tài sản, Bệnh viện bàn giao toàn bộ Hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính xoắn ốc toàn thân 64 lát cắt cùng tài sản kèm theo khác (14 khoản) cho Công ty Labo.

Công ty LaBo cho rằng phía Bệnh viện đã có lỗi vi phạm các cam kết trong quá trình thực hiện Hợp đồng và 02 phụ lục đã ký khi không tách hạch toán độc lập hoạt động kinh doanh của phòng chụp cắt lớp, không thanh quyết toán định kỳ, không chuyển tiền vào tài khoản riêng Công ty LaBo đã mở tại BIDV gây thiệt hại cho Công ty. Thực tế, Bệnh viện đã mở sổ theo dõi chi tiết hoạt động của phòng chụp cắt lớp từ khi hoạt động đến tháng 3/2017 thể hiện tại bảng “Hạch toán doanh thu và chi phí chụp CT 64 lát cắt (Labo)” ngày 26/11/2018 được hai bên thống nhất là đúng quy định.

[2]. Xét yêu cầu của Công ty Labo về việc yêu cầu Bệnh viện chi trả phí sửa chữa máy móc, thiết bị; Chi phí con người; Chi phí tiền lương; Chi phí khấu hao thiết bị, hệ thống; Chi phí bảo dưỡng.

+ *Đối với yêu cầu chi trả chi phí sửa chữa máy móc thiết bị* (sửa bơm tiêm điện 02 nòng) trị giá 49.500.000đồng: Tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh, Bệnh viện và Công ty La bo đã thỏa thuận Công ty La Bo có trách nhiệm “đảm bảo máy móc luôn hoạt động tốt trong suốt thời gian liên doanh, liên kết”; tại Điều 5 của Phụ lục số 02 có quy định “Công ty chịu mọi chi phí liên quan đến hoạt động của hệ thống máy chụp (chi phí bảo dưỡng, bảo trì máy) ... đảm bảo hệ thống máy chụp luôn hoạt động tốt”. Như vậy, xác định việc sửa chữa trên thuộc trách nhiệm của Công ty, Công ty đã ứng tiền mua vật tư thiết bị để sửa chữa hệ thống máy là đúng thỏa thuận. Cấp sơ thẩm buộc Bệnh viện chi trả khoản tiền này là không có cơ sở không phù hợp với thỏa thuận của các bên. Nội dung kháng cáo này của Bệnh viện Thanh Trì có căn cứ chấp nhận.

+ *Đối với yêu cầu chi trả các khoản gồm:* Chi phí con người trực tiếp 491.984.080 đồng; Chi phí quản lý chung (10%) 212.669.400 đồng; Chi phí khấu hao bóng phát tia 195.041.560 đồng, tổng cộng 899.695.040 đồng.

Nhận thấy, đây là các chi phí tồn đọng Bệnh viện đồng ý tạm ứng cho Công ty theo cam kết tại “Mục 2 Phương án thanh quyết toán hoạt động từ năm 2015 đến tháng 3/2017”; Biên bản thỏa thuận ngày 29/08/2018 và Phương án hạch toán ca chụp 64 lát cắt áp dụng từ ngày 01/3/2016. Do Bệnh viện không ký hợp đồng với Bác sĩ đọc kết quả và người lao động, Công ty LaBo là bên trực tiếp điều hành, chi trả các khoản chi thường xuyên nên cấp sơ thẩm buộc Bệnh viện trả chi phí tồn đọng trên với tổng số tiền 899.695.040 đồng cho Công ty là có căn cứ chấp nhận.

+ *Đối với yêu cầu chi trả chi phí khấu hao hệ thống máy là 1.410.202.259.*

đồng. Tại Điều 5 của Hợp đồng số 01/2014 hai bên đã thỏa thuận khấu hao giá trị của Hệ thống máy chụp trị giá 13.225.000.000 đồng trong thời hạn 7 năm, mỗi năm khấu hao theo phương pháp đường thẳng là 1.889.285.714 đồng, tuy nhiên có điều chỉnh theo hiệu quả kinh doanh của dự án. Tại bảng “Hạch toán doanh thu và chi phí chụp CT 64 lát cắt (Labo)” ngày 26/11/2018 đã được hai bên thống nhất, theo đó doanh thu của đề án được chia thành 2 giai đoạn (từ khi hoạt động đến ngày 28/02/2016; giai đoạn từ 01/3/2016 đến 31/3/2017) tổng doanh thu dự án là 4.490.947.000 đồng (giai đoạn 1 là 2.364.253.000 đồng; giai đoạn 2 là 2.126.694.000 đồng). Tổng số tiền đã trích khấu hao máy là 1.689.042.933 đồng (giai đoạn 1 trích 1.360.574.773 đồng tương ứng 1.127 ca chụp; trích khấu hao máy là 328.468.160 đồng tương ứng 944 ca chụp). Thực tế Bệnh viện đã chi trả khấu hao máy cho Công ty là 1.228.035.714 đồng do đó cấp sơ thẩm buộc Bệnh viện chi trả tiếp số tiền khấu hao máy đã trích nhưng chưa chi là 461.007.219 đồng là có căn cứ chấp nhận.

+ *Đối với yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán số tiền Công ty bị thiệt hại trong giai đoạn đầu tư khôi phục lại hoạt động cho hệ thống máy vào năm 2018 với tổng số tiền là 108.913.300 đồng*

Nhận thấy, thực tế hệ thống máy chụp đã dừng hoạt động từ tháng 3/2017. Năm 2018, Công ty nỗ lực khởi động lại Hệ thống máy để lấy nguồn thu trả nợ Ngân hàng, để tạo tiền đề cho việc này, ngày 09/07/2018 Công ty và Bệnh viện ký Phụ lục hợp đồng số 02. Theo khoản 1 Phụ lục số 02 có nội dung “*Bệnh viện trực tiếp đứng ra ký hợp đồng với bác sĩ đọc phim, bác sĩ chỉ định, nhà cung cấp thuốc cản quang và vật tư tiêu hao...*”. Tuy nhiên, Bệnh viện đã không ký các hợp đồng với bác sĩ, nhà cung cấp như đã cam kết kể cả khi Công ty chủ động tìm ứng viên và giới thiệu cho bệnh viện mà không đưa ra được lý do chính đáng. Do đó, xác định Bệnh viện đã cố ý không ký các hợp đồng cần thiết như đã cam kết là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hệ thống máy chụp không tái vận hành được dù bên Công ty đã thực hiện đầy đủ các điều kiện về kỹ thuật, hạ tầng. Vì vậy, Bệnh viện có lỗi vi phạm Phụ lục 02 và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến thiệt hại của Công ty nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền 108.913.300 đồng là có căn cứ.

+ *Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn chi trả tiền lương của kỹ thuật viên và tiền dịch vụ cung cấp internet là 514.447.685 đồng.*

Nhận thấy, hệ thống máy chụp là tài sản có giá trị rất lớn, có cấu tạo kỹ thuật phức tạp cần thiết phải được bảo dưỡng, bảo trì thường xuyên để duy trì hoạt động và bảo vệ giá trị máy móc nên việc Công ty phải chi phí nhân công để bảo trì, bảo dưỡng hệ thống máy là cần thiết. Do đó cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả khoản tiền 514.447.685 đồng là phù hợp với quy

định của pháp luật.

[3]. Đối với Hợp đồng số 32/2015 về việc liên doanh đầu tư phòng khám tự nguyện theo yêu cầu tại bệnh viện Thanh Trì theo hình thức xã hội hóa. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền là 1.713.049.667, bao gồm: tạm ứng cho nhà thầu xây dựng phòng khám là 580.000.000 đồng; tạm ứng cho nhà thầu xây dựng Nhà thuốc 254.683.000 đồng; phạt hợp đồng là 878.666.667 đồng (500.000.000 đồng tiền phạt hợp đồng, 378.666.667 đồng tiền lãi phạt).

- *Về thời hiệu khởi kiện*: Tại biên bản họp ngày 13/3/2019 giữa Bệnh viện và Công ty Labo các bên thống nhất xúc tiến các thủ tục đưa đề án vào hoạt động. Công văn số 204/CV-BVĐKTT ngày 04/4/2019 của Bệnh viện gửi công ty có nội dung: Đối với đề án giai đoạn 2 do chưa được các cơ quan chức năng phê duyệt đề án này nên chưa thực hiện được. Ngày 16/8/2020, Công ty phát hiện Bệnh viện tự ý tháo dỡ các công trình thuộc dự án, xác định là ngày phát sinh tranh chấp. Ngày 22/11/2022, Công ty khởi kiện là còn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự 2015.

- *Về nội dung*: Việc thành lập, hoạt động Phòng khám đa khoa được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành về y tế. Tại khoản 5 Điều 12 của Hợp đồng số 32/2015 có nội dung “*Hợp đồng có giá trị hiệu lực khi được Sở Y tế Hà Nội thẩm định phê duyệt đề án cho phép đề án hoạt động*”. Tuy nhiên tại điểm b khoản 1 Điều 2 quy định Bệnh viện có nghĩa vụ “*Hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đưa dự án vào hoạt động theo Đề án*”; tại Điều 6 quy định “*Tất cả các điều khoản và từng phần của các điều khoản của hợp đồng này sẽ có hiệu lực riêng rẽ và độc lập với các điều khoản khác*”. Do đó, những cam kết và các hạng mục công việc đã thực hiện của các bên vẫn có hiệu lực và được giải quyết bằng quan hệ tranh chấp hợp đồng này.

Như vậy, trách nhiệm của Bệnh viện phải hoàn thành các thủ tục pháp lý đối với các cơ quan chức năng để dự án phòng khám được cấp phép hoạt động trên thực tế, nội dung này không bị giới hạn các đầu việc, thời gian Bệnh viện phải hoàn thành nhưng khi nào Sở y tế Hà Nội cấp phép cho đề án hoạt động thì Bệnh viện mới được coi là hoàn thành cam kết. Thực tế Bệnh viện đã không thực hiện nghĩa vụ đã cam kết, nên Dự án đã không hoạt động được trong khi phía Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ cam kết của mình. Do đó, có căn cứ xác định Bệnh viện có lỗi hoàn toàn dẫn đến Dự án phòng khám đa khoa; Nhà thuốc Bệnh viện không hoạt động được nên bản án sơ thẩm buộc Bệnh viện bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế về chi phí xây dựng cho Công ty là 834.383.000 đồng là có căn cứ.

Do xác định Bệnh viện có lỗi vi phạm điểm b khoản 1 Điều 2 của Hợp đồng số 32/2015 nên bản án sơ thẩm buộc Bệnh viện chịu khoản tiền phạt quy định tại

Điều 11 của Hợp đồng trên là 500.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[4]. *Đối với yêu cầu phản tố của Bệnh viện Thanh Trì: Bệnh viện yêu cầu Công ty Labo thanh toán số tiền là 345.000.000 đồng, bao gồm:*

- Đối với thiệt hại do phải chuyển bệnh nhân nhân dân đến cơ sở khám bệnh và điều trị khác là 21 trường hợp x 200.000 đồng/trường hợp = 4.200.000 đồng; Thiệt hại bệnh nhân có bảo hiểm y tế là 1.184 bệnh nhân x 200.000 đồng/bệnh nhân = 236.800.000 đồng.

Nhận thấy trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Labo không để ảnh hưởng đến hoạt động của phòng khám, cụ thể tại Biên bản hạch toán ngày 26/11/2018 các bên đều xác nhận kinh phí thu được từ phòng khám là 4.409.947.000đồng. Từ tháng 3/2017 đến khi chấm dứt hợp đồng phòng khám không hoạt động do lỗi phía bệnh viện không ký hợp đồng với bác sĩ đọc phim, bác sĩ chỉ định, không đầu thầu thuốc, vật tư và không phê duyệt biểu giá dịch vụ, chỉ định người quản lý vận hành dự án. Do đó, bệnh viện yêu cầu Công ty bồi thường số tiền trên là không có cơ sở.

+ Đối với Chi phí điện nước, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp từ tháng 8/2018 đến tháng 11/2022 là: 52 tháng x 2.000.000 đồng/tháng = 104.000.000 đồng. Thực tế Bệnh viện cũng chịu các chi phí cung cấp điện, nước cho hệ thống máy từ tháng 3/2017 đến tháng 10/2022 tổng chi phí là 104.000.000 đồng nên cần đối trừ nghĩa vụ cho Bệnh viện đối với chi phí trên. Do đó, cấp sơ thẩm đối trừ số tiền là có căn cứ, phù hợp với yêu cầu phản tố của Bệnh viện Thanh Trì buộc Công ty phải thanh toán phí cung cấp điện nước 104.000.000đồng.

Bản án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu phản tố và khấu trừ vào số tiền Bệnh viện phải bồi thường cho phía Công ty là phù hợp. Việc chấp nhận yêu cầu phản tố này của Bệnh viện Thanh Trì nhưng khi quyết định bản án sơ thẩm không quyết định chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Bệnh viện là thiếu sót, cần sửa bản án sơ thẩm về cách tuyên.

Đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm xem xét yêu cầu phản tố của Bị đơn: *Theo quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “Bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải”*. Trên thực tế vụ kiện đã được thụ lý từ năm 2022 sau khi đã thực hiện việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 10/5/2023, Bệnh viện có đơn yêu cầu phản tố, cấp sơ thẩm chấp nhận thụ lý yêu cầu này để xem xét là chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật cần rút kinh nghiệm trong quá trình giải quyết vụ kiện khác.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Từ những phân tích đánh giá trên: Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của Bệnh viện Thanh Trì.

Về án phí phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo nên Bệnh viện đa khoa Thanh Trì không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật thương mại 2005

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: 1. Chấp nhận một phần kháng cáo của Bệnh viện Thanh Trì

Sửa bản án KDTMST số 45/2023/KDTM- ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Labo đối với Chi phí sửa chữa máy móc số tiền 49.500.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Bệnh Viện Thanh Trì đối với yêu cầu bồi thường Chi phí điện nước, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp từ tháng 8/2018 đến tháng 11/2022 là: 104.000.000 đồng.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần dược phẩm La Bo Việt Nam. Buộc Bệnh viện đa khoa Thanh Trì thanh toán cho Công ty Cổ phần dược phẩm La Bo Việt Nam, gồm các khoản sau:

- + Chi phí quản lý chung còn tồn đọng: 899.695.040 đồng;
- + Chi phí khấu hao Hệ thống máy: 461.007.219 đồng
- + Chi phí sửa chữa, cải tạo Phòng chụp: 108.913.300 đồng
- + Chi phí trả tiền kỹ thuật viên và dịch vụ internet: 514.447.685 đồng
- + Bồi thường thiệt hại theo Hợp đồng số 32/2015: 834.383.000 đồng
- + Phạt vi phạm hợp đồng số 32/2015: 500.000.000 đồng

Tổng số tiền 3.318.446.244 đồng.

Sau khi đối trừ nghĩa vụ: (3.318.446.244 đồng - 104.000.000 đồng) = 3.214.446.244 đồng. Buộc Bệnh viện đa khoa Thanh Trì phải trả cho Công ty La Bo số tiền là **3.214.446.244 đồng**.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí sơ thẩm: Sửa phần án phí sơ thẩm: Công ty cổ phần dược phẩm La Bo Việt Nam phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 80.360.025 đồng và 5.200.000 đồng do chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

66.700.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 63229 ngày 23/11/2022, Công ty La Bo còn phải nộp tiếp số tiền 18.860.025 đồng được làm tròn 18.861.000 đồng (Mười tám triệu, tám trăm sáu mươi một nghìn)

Bệnh viện đa khoa Thanh Trì phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 98.368.925 đồng, và án phí đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận là 12.050.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 9.925.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 63584 ngày 22/5/2023 và số tiền 2.000.000 đồng tạm ứng án phí số 0063967 ngày 12/10/2023. Bệnh viện đa khoa Thanh Trì phải nộp tiếp số tiền 98.493.925 đồng làm tròn 98.494.000 đồng (Chín mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn)

5. Về án phí phúc thẩm: Bệnh viện đa khoa Thanh Trì không phải nộp án phí phúc thẩm, số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp được đối trừ vào tiền án phí phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/12/2023).

Nơi nhận :

- VKSNDTP Hà Nội ;
- TAND huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- THADS huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ MAI

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA